

Số: 47/2026/QĐST - HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 318/2025/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025 Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1986

Căn cước số: 038186030935; Cấp ngày: 30/8/2024; Nơi cấp: Bộ C.

Nơi cư trú: TDP T, phường T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

CCCD số: 038087003006; Cấp ngày: 12/8/2021; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH.

Nơi cư trú: TDP T, phường T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân:* chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung:* chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Văn Hoàng A, sinh ngày 03/4/2016 và Nguyễn Văn Hoàng Q, sinh ngày 26/7/2019. Sau khi

ly hôn chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: chị Lê Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh T (Phòng T1), theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 000 4040 ngày 16/12/2025, trả lại cho chị Lê Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND KV9, Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Tĩnh Gia;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Sơn